

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trách

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trách

Thực hiện Công văn số 582/UBND-KT ngày 08 tháng 04 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc khẩn trương hoàn thành lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, UBND huyện Quảng Trách đã tiến hành triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trách, như sau:

#### I. Căn cứ pháp lý lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Trách;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trách;

#### II. Sự cần thiết phải lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất

Việc lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 nhằm kịp thời cập nhật, điều chỉnh các công trình dự án cấp bách, các dự án thu hút đầu tư của tỉnh, của huyện để có cơ sở thực hiện trong năm 2025 và năm 2026 trong thời điểm sắp xóa đơn vị hành chính cấp huyện; sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và giai đoạn chuyển tiếp trong quá trình sửa đổi các Luật liên quan sau sắp xếp đơn vị hành chính.

#### III. Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030

Quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Trách đến năm 2030 được lập và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; được điều

chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình. Kết quả thực hiện đến tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

1. Đất nông nghiệp: Chỉ tiêu được duyệt đến năm 2030 là 33.529,99 ha. Kết quả thực hiện là 35.005,83 ha, giảm 151,59 ha, đạt 9,31%.

2. Đất phi nông nghiệp: Chỉ tiêu được duyệt đến năm 2030 là 10.602,69 ha. Kết quả thực hiện là 7.889,48 ha, tăng 184,29 ha, đạt 6,36%.

3. Đất chưa sử dụng: Chỉ tiêu được duyệt đến năm 2030 là 528,44 ha. Kết quả thực hiện là 1.765,81 ha, giảm 32,7 ha, đạt 2,57%.

#### **IV. Phương án lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030**

Mục tiêu của việc lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 nhằm kịp thời cập nhật, điều chỉnh các công trình dự án cấp bách, các dự án thu hút đầu tư của tỉnh, của huyện để có cơ sở thực hiện trong năm 2025 và năm 2026 trong thời điểm sắp xóa đơn vị hành chính cấp huyện; sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và giai đoạn chuyển tiếp trong quá trình sửa đổi các Luật liên quan sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Kết quả tổng hợp và cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030, như sau:

##### **1. Chỉ tiêu sử dụng đất nông nghiệp**

Đến năm 2030, diện tích nhóm đất nông nghiệp là 33.954,99 ha, chiếm 76,03% tổng diện tích đất tự nhiên, thực giảm 1.050,84 ha so với hiện trạng năm 2025.

##### **2. Chỉ tiêu sử dụng đất phi nông nghiệp**

Đến năm 2030, diện tích nhóm đất phi nông nghiệp là 10.402,69 ha, chiếm 23,29% tổng diện tích đất tự nhiên, thực tăng 2.513,21 ha so với hiện trạng năm 2025.

##### **3. Chỉ tiêu sử dụng đất chưa sử dụng**

Đến năm 2030, diện tích nhóm đất chưa sử dụng là 303,44 ha, chiếm 0,68% tổng diện tích đất tự nhiên, giảm 1.462,37 ha so với hiện trạng năm 2025. Trong đó:

- Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích đất nông nghiệp là 837,76 ha.

- Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích đất phi nông nghiệp là 624,61 ha.

##### **4. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất**

- Chuyển mục đích đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp diện tích là: 2.383,82 ha.

- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp với diện tích: 560,53 ha.

- Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung quy mô lớn 191,58 ha

- Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp 212,47 ha.

### 5. Diện tích đất cần thu hồi

Đến năm 2030, tổng diện tích đất cần thu hồi là 3.486,29 ha đất để thực hiện các công trình, dự án. Trong đó:

- Thu hồi đất thuộc nhóm đất nông nghiệp: 2.550,62 ha.

- Thu hồi đất thuộc nhóm đất phi nông nghiệp: 935,67 ha.

**6. Diện tích lấn biển đưa vào sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 200 ha.**

Lấn biển 200 ha tại xã Quảng Đông để đưa vào sử dụng mục đích công cộng (Dự kiến để thực hiện các dự án công trình giao thông).

### 7. Các công trình dự án đưa vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030

Có tổng 892 công trình, dự án dự kiến thực hiện trong kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 với tổng diện tích 6.300,39 ha. Trong đó:

- Các công trình, dự án theo quy định được tiếp tục thực hiện: 811 công trình, dự án với tổng diện tích: 5.635,96 ha

- Các công trình, dự án bổ sung mới: 81 công trình, dự án với tổng diện tích: 664,43 ha.

Để có cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trạch kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua.

*(Kèm theo dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Thanh**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG TRẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trách, ngày tháng năm 2025

(DỰ THẢO)

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất  
đến năm 2030 huyện Quảng Trách

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH KHOÁ XX, KỶ HỌP THỨ 20 (KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;  
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày ngày 12 tháng 12 năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh  
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh  
Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch  
sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Trách;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2023 của  
UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến  
năm 2030 huyện Quảng Trách;

Trên cơ sở xem xét báo cáo Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm  
2030 huyện Quảng Trách; Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 13/12/2022 của  
UBND huyện Quảng Trách về việc đề nghị thông qua Điều chỉnh Quy hoạch sử  
dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trách; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế -  
Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện  
Quảng Trách với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Diện tích các loại đất đến năm 2030:

Tổng diện tích tự nhiên: 44.661,12 ha. Trong đó:

+ Diện tích đất nông nghiệp: 33.954,99 ha.

+ Diện tích đất phi nông nghiệp: 10.402,69 ha.

+ Diện tích đất chưa sử dụng: 303,44 ha.

(Phụ lục 2 kèm theo)

2. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất:

+ Diện tích đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp: 2.383,82 ha.

+ Diện tích chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp: 560,53 ha.

+ Diện tích chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện các dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn: 191,58 ha.

+ Diện tích chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp: 197,93 ha.

(Phụ lục 3 kèm theo)

3. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích:

+ Diện tích đất chưa sử dụng chuyển sang đất nông nghiệp: 837,76 ha.

+ Đất chưa sử dụng chuyển sang đất phi nông nghiệp: 624,61 ha.

(Phụ lục 4 kèm theo)

4. Diện tích lấn biển đưa vào sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 200 ha.

(Phụ lục 5 kèm theo)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện hoàn thiện các thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Trạch theo đúng quy định của Pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trạch khoá XX, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 30 tháng 5 năm 2025./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- BTV Huyện ủy;
- VP và các Ban huyện ủy;
- TT. HĐND, UBND;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng chuyên môn;
- HĐND, UBND các xã;
- Website huyện Quảng Trạch;
- Lưu: VT, VP, TT.HĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Mai**

**BÁO CÁO**  
**Về việc lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030**  
**huyện Quảng Trách**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trách.

Quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Trách đến năm 2030 được lập và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình. Nay thực hiện lập điều chỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 209/UBND-KT ngày 13 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2026 cấp huyện; Công văn số 582/UBND-KT ngày 08 tháng 04 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc khẩn trương hoàn thành lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. UBND huyện đã triển khai lập điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Trách đến năm 2030, kết quả như sau:

**I. Đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030**

Quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Trách đến năm 2030 được lập và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình. Kết quả thực hiện đến tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

**1. Kết quả thực hiện**

- Đất nông nghiệp: Chỉ tiêu được duyệt đến năm 2030 là 33.529,99 ha. Kết quả thực hiện là 35.005,83 ha, giảm 151,59 ha, đạt 9,31%.
- Đất phi nông nghiệp: Chỉ tiêu được duyệt đến năm 2030 là 10.602,69 ha. Kết quả thực hiện là 7.889,48 ha, tăng 184,29 ha, đạt 6,36%.
- Đất chưa sử dụng: Chỉ tiêu được duyệt đến năm 2030 là 528,44 ha. Kết quả thực hiện là 1.765,81 ha, giảm 32,7 ha, đạt 2,57%.

(Phụ lục 1 kèm theo)

**2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất:**

**\* Đánh giá kết quả thực hiện:**

Tính đến tháng 5/2025, việc thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã thực hiện được nửa kỳ quy hoạch. Tuy nhiên, kết quả sử dụng các nhóm, loại đất theo QH đạt tỷ lệ rất thấp. Cụ thể:

- Phần lớn các chỉ tiêu sử dụng đất đạt dưới 10% so với chỉ tiêu được giao trong kỳ quy hoạch.

- Có 2 chỉ tiêu đạt từ 25% trở lên: Đất ở nông thôn, đạt 25,74% (do phát triển các khu đầu giá đất ở và xây dựng các khu tái định cư các dự án); Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao, đạt 31,32% (do yêu cầu nâng cao chất lượng sống, rèn luyện sức khỏe cộng đồng; được huy động vốn từ ngân sách, xã hội hóa hoặc lồng ghép trong các dự án trường học, khu dân cư)

**\* Nguyên nhân kết quả một số chỉ tiêu đạt thấp:**

- Chỉ đánh giá kết quả thực hiện trong 5 năm đầu kỳ, còn nhiều công trình dự án được phân bổ cho 5 năm kỳ cuối nên chưa thực hiện được dẫn đến kết quả thực hiện đang còn thấp.

- Hầu hết các dự án có quy mô diện tích và chỉ tiêu sử dụng đất lớn đều nằm trong khu kinh tế và khu công nghiệp Hòn La, tuy nhiên việc thu hút đầu tư của khu kinh tế còn có phần hạn chế (chính sách ưu đãi đầu tư, hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, chưa có mặt bằng sạch, nguồn vốn ...)

- Chậm triển khai các dự án đầu tư: nhiều dự án chưa có nhà đầu tư, chưa đủ thủ tục pháp lý hoặc đang vướng giải phóng mặt bằng. Chưa thu hút được mạnh mẽ đầu tư ngoài ngân sách, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, logistics. Còn nhiều khu vực có tình trạng tranh chấp, chưa có điều kiện khai thác (rừng sản xuất, đất khoáng sản...).

- Khó khăn do biến đổi khí hậu, thiên tai, ảnh hưởng đến khai thác và chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Chậm triển khai một số dự án quy hoạch: Một số dự án trong quy hoạch sử dụng đất chưa được triển khai đúng tiến độ, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng đất và phát triển kinh tế - xã hội.

- Thiếu đồng bộ trong quy hoạch: Có sự thiếu đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng và quy hoạch ngành, dẫn đến khó khăn trong việc triển khai các dự án đầu tư.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn hạn chế: Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho người dân trong các dự án thu hồi đất còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện quy hoạch.

- Nguồn lực tài chính hạn chế: Thiếu nguồn vốn đầu tư cho việc thực hiện quy hoạch, đặc biệt là trong việc phát triển hạ tầng và bồi thường giải phóng mặt bằng. Thiếu vốn đầu tư công, nhất là các công trình sự nghiệp, hạ tầng công cộng.

## **II. Phương án lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030**

Mục tiêu của việc lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 nhằm kịp thời cập nhật, điều chỉnh các công trình dự án cấp bách, các dự án thu hút đầu tư của tỉnh, của huyện để có cơ sở thực hiện trong năm 2025 và năm 2026 trong thời điểm sắp xoá đơn vị hành chính cấp huyện; sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và giai đoạn chuyển tiếp trong quá trình sửa đổi các Luật liên quan sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Kết quả tổng hợp và cân đối các chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030, như sau:

### **1. Chỉ tiêu sử dụng đất nông nghiệp**

Đến năm 2030, diện tích nhóm đất nông nghiệp là 33.954,99 ha, chiếm 76,03% tổng diện tích đất tự nhiên, thực giảm 1.050,84 ha so với hiện trạng năm 2025.

## **2. Chỉ tiêu sử dụng đất phi nông nghiệp**

Đến năm 2030, diện tích nhóm đất phi nông nghiệp là 10.402,69 ha, chiếm 23,29% tổng diện tích đất tự nhiên, thực tăng 2.513,21 ha so với hiện trạng năm 2025.

## **3. Chỉ tiêu sử dụng đất chưa sử dụng**

Đến năm 2030, diện tích nhóm đất chưa sử dụng là 303,44 ha, chiếm 0,68% tổng diện tích đất tự nhiên, giảm 1.462,37 ha so với hiện trạng năm 2025. Trong đó:

3.1. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích đất nông nghiệp là 837,76 ha.

3.2. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích đất phi nông nghiệp là 624,61 ha.

## **4. Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất**

### **4.1. Chuyển mục đích đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp**

Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp diện tích là 2.383,82 ha. Trong đó:

- Đất trồng lúa chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 393,17 ha.
- Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 345,07 ha.

- Đất trồng cây lâu năm chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 173,19 ha.

- Đất rừng phòng hộ chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 21,34 ha.

- Đất rừng sản xuất chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 1.421,77 ha.

- Đất nuôi trồng thủy sản chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 25,50 ha.

- Đất làm muối chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 1,03 ha.

- Đất nông nghiệp khác chuyển sang phi nông nghiệp với diện tích 2,75 ha.

4.2. Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp với diện tích 560,53 ha. Trong đó:

- Chuyển đất trồng lúa sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp với diện tích 169,84 ha.

4.3. Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung quy mô lớn 191,58 ha

4.4. Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp 197,93 ha. Trong đó:

- Chuyển đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất đai sang các loại đất phi nông nghiệp quy định tại Điều 119 hoặc Điều 120 Luật Đất đai với diện tích 103,20 ha.

- Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở với diện tích 37,63 ha.

- Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp với diện tích 0,38 ha.

- Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp với diện tích 51,39 ha.

- Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ với diện tích 5,33 ha.

#### **5. Diện tích đất cần thu hồi**

Đến năm 2030, tổng diện tích đất cần thu hồi là 3.426,36 ha đất để thực hiện các công trình, dự án. Trong đó:

- Thu hồi đất thuộc nhóm đất nông nghiệp: 2.468,89 ha.

- Thu hồi đất thuộc nhóm đất phi nông nghiệp: 957,47 ha.

#### **6. Diện tích lấn biển đưa vào sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 200 ha.**

Lấn biển 200 ha tại xã Quảng Đông để đưa vào sử dụng mục đích công cộng (Dự kiến để thực hiện các dự án công trình giao thông).

*(Phụ lục 2, 3, 4, 5 kèm theo)*

#### **7. Các công trình dự án đưa vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030**

Có tổng 894 công trình, dự án dự kiến thực hiện trong kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 với tổng diện tích 6.676,77 ha. Trong đó:

- Các công trình, dự án theo quy định được tiếp tục thực hiện: 811 công trình, dự án với tổng diện tích: 5.483,86 ha;

- Các công trình, dự án bổ sung mới: 82 công trình, dự án với tổng diện tích: 1.192,91 ha.

### **III. Giải pháp về nguồn lực thực hiện Quy hoạch sử dụng đất**

#### **1. Giải pháp về nguồn lực thực hiện**

- Xây dựng và thực hiện đào tạo và nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ, năng lực và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đất đai ở các xã để đáp ứng yêu cầu về đổi mới ngành và hội nhập quốc tế. Chú trọng công tác đào tạo cán bộ chuyên môn có đủ năng lực lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đạt hiệu quả và chất lượng. Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp đã được phê duyệt. Xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn trên cơ sở đào tạo theo chuyên đề, ưu tiên đào tạo cho cán bộ lập, thực hiện và giám sát quy hoạch sử dụng đất ở địa phương.

- Bố trí đủ điều kiện vật chất, từng bước ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ trong việc lập và giám sát, tổ chức thực hiện quy hoạch. Tăng cường công tác điều tra cơ bản, nâng cao chất lượng công tác dự báo, sự tham gia phản biện khoa học trong và ngoài ngành nhằm nâng cao tính khả thi của phương án quy hoạch sử dụng đất.

- Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên đất, áp dụng công nghệ tiên tiến để cải thiện chất lượng điều tra quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Củng cố và nâng cao hệ thống thông tin về đất đai, ứng dụng công nghệ viễn thám trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế.

## **2. Giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát Quy hoạch sử dụng đất**

- Tiến hành công bố rộng rãi Quy hoạch sử dụng đất được duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng để cho các tổ chức, cá nhân được biết nhằm nâng cao ý thức sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch sử dụng đất được duyệt, ngăn chặn các hiện tượng vi phạm pháp luật đất đai.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đất đai nhất là quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để nâng cao nhận thức trong các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân. Quá trình xử lý các quan hệ về đất đai phải tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật; xử lý tốt mối quan hệ lợi ích giữa Nhà nước - Doanh nghiệp - nhân dân, khuyến khích chủ đầu tư tự thỏa thuận với người sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, giải quyết nhanh chóng các vấn đề liên quan đến đất đai, phục vụ có hiệu quả các đối tượng sử dụng đất theo đúng tinh thần của pháp luật hiện hành.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật, đảm bảo cho việc sử dụng đất đúng kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Kiên quyết không giải quyết giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất các trường hợp không có trong kế hoạch sử dụng đất.

- Tiếp tục rà soát việc quản lý và sử dụng đất của tất cả các cơ quan, đơn vị, đất của các dự án nhà nước giao hoặc cho thuê. Kịp thời xử lý kiên quyết, dứt điểm đối với những dự án được giao, cho thuê đất nhưng không thực hiện đầu tư đúng thời gian quy định, sử dụng đất không hiệu quả, trái mục đích, gây lãng phí đất, tránh tình trạng lấn chiếm, sáng nhượng đất trái phép.

Trên đây là Báo cáo lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Trạch đến năm 2030, UBND huyện Quảng Trạch báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Thanh**

